

**THÔNG TIN TÓM TẮT  
VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**

**CÔNG TY CỔ PHẦN GIÀY BÌNH ĐỊNH**

*(Giấy chứng nhận ĐKKD số 4100258761 (số cũ: 3503000074) do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bình Định cấp lần đầu ngày 21/12/2005, đăng ký thay đổi lần 03 ngày 18/05/2016;*

*Địa chỉ: 40 Tháp Đôi, Phường Đống Đa, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định;*

*Điện thoại: (056) 3792 492; Fax: (056) 3792 654;*

*Website: [www.bdfc.com.vn](http://www.bdfc.com.vn)*



**Phụ trách công bố thông tin:** Kế toán trưởng

**Họ tên:** Huỳnh Thị Thanh

**Số điện thoại:** (056) 3792 492; **số fax:** (056) 3792 654

## MỤC LỤC

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG .....	3
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển .....	3
1.1. Thông tin chung về Công ty .....	3
1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch.....	4
1.3. Quá trình hình thành và phát triển .....	4
1.4. Quá trình tăng vốn cổ phần.....	5
2. Cơ cấu tổ chức Công ty .....	5
3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty.....	5
3.1. Cơ cấu bộ máy quản lý .....	5
3.2. Chức năng, nhiệm vụ các bộ phận.....	8
4. Cơ cấu cổ đông; Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ.....	14
4.1. Cơ cấu cổ đông của công ty tại ngày 15/10/2016.....	14
4.2. Danh sách cổ đông (tên, địa chỉ) nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty tại ngày 15/10/2016.....	14
4.3. Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ.....	14
5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng.....	14
5.1. Công ty mẹ của Công ty đại chúng.....	14
5.2. Công ty con của Công ty đại chúng.....	15
5.3. Công ty mà Công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối. ....	15
5.4. Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty đại chúng .....	15
6. Hoạt động kinh doanh .....	15
7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 02 năm gần nhất. ....	17
8. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	18
9. Chính sách đối với người lao động.....	19
9.1. Số lượng người lao động trong công ty (tính đến ngày 31/12/2015) .....	19
9.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp.....	19
10. Chính sách cổ tức .....	20
11. Tình hình tài chính.....	21
12. Tài sản cố định.....	24
13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo .....	24

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, cam kết bảo lãnh, cam kết vay, cho vay...)	26
15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh	26
15.1. Định hướng phát triển	26
15.2. Phương hướng, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2016	27
16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty (nếu có)	28
<b>II. QUẢN TRỊ CÔNG TY</b>	<b>28</b>
1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị	28
2. Ban kiểm soát	34
3. Giám đốc và các cán bộ quản lý	37
4. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty	37
<b>III. PHỤ LỤC</b>	<b>37</b>

**I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG****1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển****1.1. Thông tin chung về Công ty**

<b>Tên giao dịch</b>	: CÔNG TY CỔ PHẦN GIÀY BÌNH ĐỊNH
<b>Tên tiếng Anh</b>	: BINH DINH FOOTWEAR JOINT STOCK COMPANY
<b>Địa chỉ</b>	: 40 Tháp Đôi, Phường Đống Đa, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định
<b>Số điện thoại</b>	: (056) 3792 492
<b>Số Fax</b>	: (056) 3792 654
<b>Website</b>	: <a href="http://www.bdfc.com.vn">www.bdfc.com.vn</a>
<b>Email</b>	: <a href="mailto:bdfc@vnn.vn">bdfc@vnn.vn</a>

**Logo công ty****Vốn điều lệ đăng ký** : 15.500.000.000 đồng (Mười lăm tỷ năm trăm triệu đồng)**Vốn điều lệ thực góp** : 15.500.000.000 đồng (Mười lăm tỷ năm trăm triệu đồng)**Người đại diện theo pháp luật:** - Ông Phạm Văn Quân, **Chức vụ:** Chủ tịch Hội đồng quản trị- Ông Trần Văn Khiêm, **Chức vụ:** Giám Đốc**Giấy CNĐKKD số:** 4100258761 (số cũ: 3503000074) do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bình Định cấp lần đầu ngày 21/12/2005, đăng ký thay đổi lần 03 ngày 18/05/2016.**Ngày trở thành công ty đại chúng:** 30/05/2011**Ngành nghề kinh doanh chính:** Sản xuất giày dép**Các lĩnh vực hoạt động mà công ty được cấp phép bao gồm:**

- Sản xuất Giày, Dép; sản xuất hàng may sẵn; Sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ; Sản xuất các sản phẩm từ cao su.
- Buôn bán tổng hợp: Xuất, nhập khẩu, mua bán nguyên vật liệu, hóa chất, máy móc, thiết bị, phụ tùng ngành giày da, may mặc và cao su. Kinh doanh các sản phẩm: cao su, bông, vải sợi, phụ liệu ngành may mặc và giày dép. Mua bán các sản phẩm từ nhựa và chất dẻo.
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ.
- Kinh doanh bất động sản, cho thuê mặt bằng, kho tàng, nhà xưởng, bến bãi; kinh doanh trung tâm thương mại; kinh doanh khách sạn, nhà nghỉ.
- In ấn; dịch vụ liên quan đến in.

- Giặt, tẩy và in, thêu trên các sản phẩm.
- Sản xuất ba lô, túi xách, cặp da, ví da và hộp đựng kính đeo mắt.

### 1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

**Tên chứng khoán** : Cổ phiếu Công ty cổ phần Giày Bình Định

**Loại chứng khoán** : Cổ phiếu phổ thông

**Mệnh giá** : 10.000 đồng/cổ phiếu

**Mã chứng khoán** : BDF

**Tổng SL CK ĐKGD** : 1.550.000 cổ phiếu

**SL CK hạn chế chuyển nhượng:** Không có

**Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:** Tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tuân thủ theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính Phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán và Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/08/2015 của Bộ Tài Chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam cùng các văn bản pháp luật có liên quan.

Tại thời điểm ngày 15/10/2016, số lượng cổ phần sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 0 cổ phần – tương ứng 0%.

### 1.3. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần Giày Bình Định tiền thân là Công ty Giày Bình Định - Một Doanh nghiệp nhà nước (DNNN) thành lập vào ngày 05/06/2002 có Cơ quan đại diện sở hữu là Ủy Ban Nhân Dân (UBND) tỉnh Bình Định.

Thực hiện lộ trình cổ phần hoá của Chính phủ ngày 03/08/2005 Chủ Tịch UBND Tỉnh Bình Định ra Quyết định số: 2125/QĐ - CTUBND về việc phê duyệt phương án và chuyển đổi Công ty Giày Bình Định thành Công ty cổ phần Giày Bình Định. Sau một thời gian chuẩn bị và hoàn thành đầy đủ các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật, ngày 27/11/2005 tiến hành tổ chức Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty và chính thức đi vào vào hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần từ ngày 01/01/2006.

Công ty Cổ phần Giày Bình Định được xem như một trong những công ty hàng đầu về sản xuất giày dép tại miền Trung Việt Nam. Kể từ ngày thành lập đến nay, cơ sở vật chất và năng lực sản xuất đã và đang được nâng cấp và mở rộng một cách đáng kể. Các sản phẩm của công ty hiện đang có mặt tại hầu hết các quốc gia thuộc Cộng đồng chung châu Âu và châu Mỹ.

Nguồn nhân lực luôn được công ty xem như là chìa khoá của mọi thành công. Với quan điểm này, các quy định nội bộ do công ty xây dựng luôn phù hợp với các yêu cầu quốc tế về hệ thống trách nhiệm xã hội. Công ty luôn ý thức trong việc hạn chế hoặc không sử dụng các chất độc hại trong sản xuất làm ảnh hưởng trực tiếp đến môi trường và con người do Ủy ban Châu Âu ban hành.

Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2000 được thừa nhận bởi AFAQ cùng với sản phẩm đa dạng, giao hàng đúng hạn, phương thức thanh toán linh hoạt là những ưu điểm nổi trội của Công ty. Đó cũng chính là sự thể hiện sinh động các cam kết với khách hàng về uy tín, chất lượng và tính cạnh tranh.

Công ty cổ phần Giày Bình Định, được Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước chấp thuận hồ sơ công ty đại chúng vào ngày 30/05/2011.

#### *1.4. Quá trình tăng vốn cổ phần*

Công ty cổ phần Giày Bình Định chính thức hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần từ ngày 01/01/2006 với vốn điều lệ 15.500.000.000 đồng, từ thời điểm đó đến nay, Công ty cổ phần Giày Bình Định chưa thực hiện tăng vốn điều lệ.

## **2. Cơ cấu tổ chức Công ty**

### **Trụ sở chính Công ty (Cơ sở I):**

Địa chỉ: 40 Tháp Đôi, Phường Đống Đa, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định

### **Cơ sở II:**

Địa chỉ: Xã Phước Thành, Huyện Tuy Phước, Tỉnh Bình Định

### **Chi nhánh:**

Không có

### **Văn phòng đại diện:**

Không có

### **Công ty con, công ty liên kết:**

Không có

## **3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty**

### *3.1. Cơ cấu bộ máy quản lý*

Hiện nay Công ty cổ phần Giày Bình Định có 06 Phòng ban chức năng và 07 Xưởng sản xuất. Bao gồm:

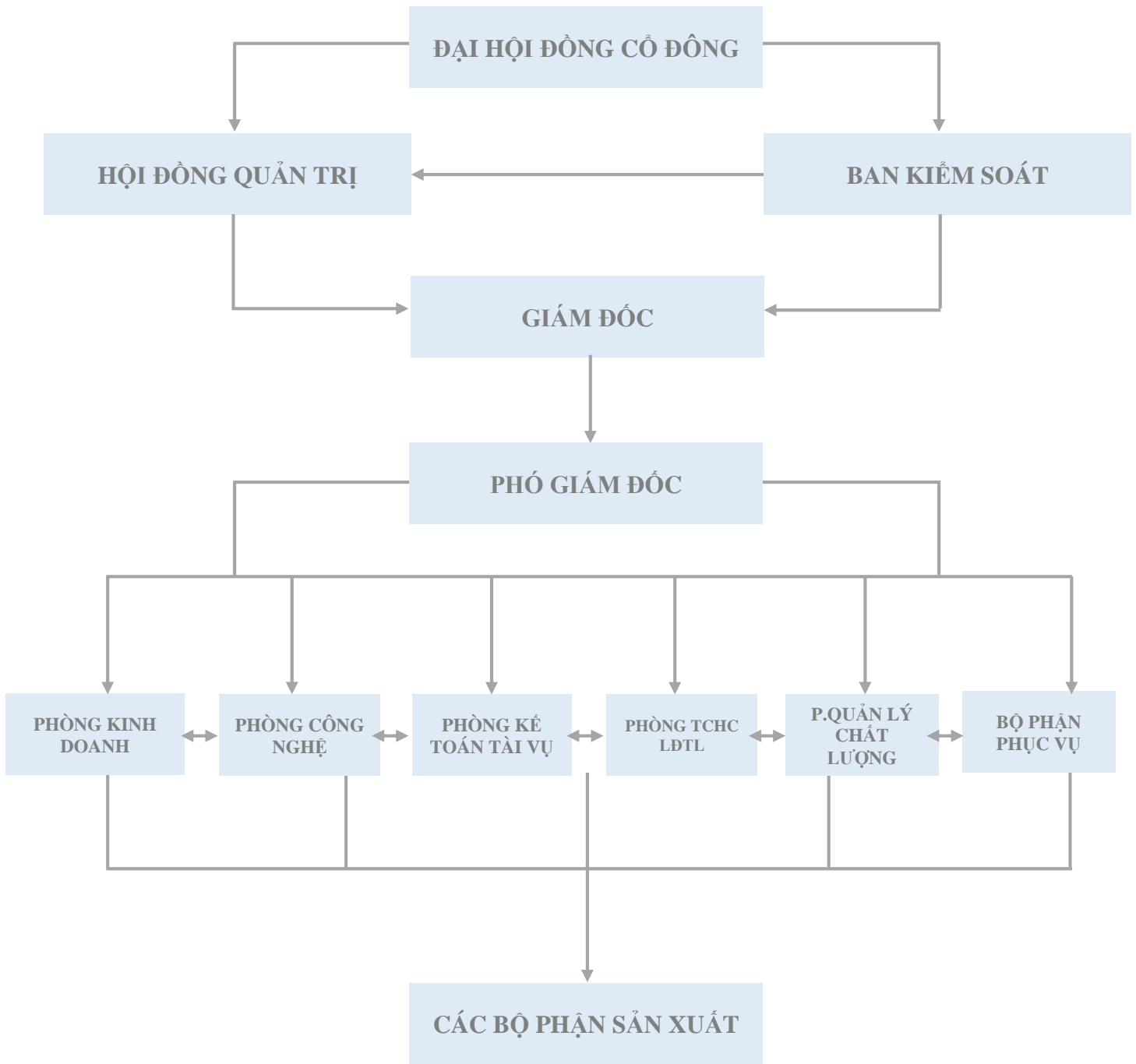
#### **Phòng ban chức năng:**

- Phòng Kinh doanh;
- Phòng Công nghệ;
- Phòng Kế toán-Tài vụ;
- Phòng TCHC- LĐTC;
- Phòng Quản lý chất lượng;
- Bộ phận phục vụ.

**Xưởng sản xuất:**

- Phân xưởng May 1;
- Phân xưởng May 2;
- Phân xưởng May 3;
- Phân xưởng Gò và hoàn thành;
- Phân xưởng Chuẩn bị 1;
- Phân xưởng Chuẩn bị 2;
- Phân xưởng In.

Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty



**GHI CHÚ:**       $\longrightarrow$       QUAN HỆ CHỨC NĂNG TRỰC TUYẾN  
                           $\longleftrightarrow$       QUAN HỆ PHỐI HỢP



### 3.2. Chức năng, nhiệm vụ các bộ phận

#### Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)

ĐHĐCĐ gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty. ĐHĐCĐ có các quyền như sau:

- Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động và kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo của Ban kiểm soát;
- Quyết định phương án phân phối, sử dụng lợi nhuận; trích lập, sử dụng các quỹ, mức cổ tức đối với cổ phần của từng loại;
- Xem xét sai phạm và quyết định hình thức xử lý đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông của Công ty;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
- Quyết định mức thù lao và các quyền lợi của Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát do Chủ tịch Hội đồng quản trị đề xuất. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc thì các quyền lợi do ĐHĐCĐ quyết định;
- Quyết định tổ chức lại hoặc giải thể Công ty;
- Quyết định các nội dung chương trình họp ĐHĐCĐ;
- Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, quyết định điều chỉnh vốn điều lệ do bán thêm cổ phần mới trong phạm vi số lượng cổ phần được quyền chào bán qui định tại điều lệ Công ty.

#### Hội đồng quản trị

HĐQT là cơ quan qu, bổ của Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

- Quản trị Công ty theo Điều lệ, Nghị quyết của ĐHĐCĐ và tuân thủ đúng luật pháp.
- Trình Đại hội đồng cổ đông quyết định:
  - + Đầu tư, bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
  - + Tăng giảm vốn điều lệ và mua lại hơn 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
  - + Nội dung và chương trình họp ĐHĐCĐ, các vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp ĐHĐCĐ của cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên liên tục trong sáu tháng;
  - + Kiến nghị phương án phân phối lợi nhuận, mức cổ tức được trả;
  - + Kiến nghị bổ sung hoặc sửa đổi Điều lệ công ty;
  - + Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể hoặc yêu cầu phá sản Công ty;

- + Các báo cáo hoạt động của HĐQT, báo cáo tài chính hàng năm, phương án SXKD của năm tiếp theo;
- + Chương trình thực hiện các đề án cụ thể và quan hệ đối ngoại;
- + Mức thù lao của các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát.
- Thực hiện việc trích lập các quỹ thuộc thẩm quyền, chia cổ tức và sử dụng theo quyết định của ĐHĐCĐ.
- HĐQT quyết định:
  - + Quyết định chiến lược phát triển Công ty; Bán số tài sản có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
  - + Quyết định phương án đầu tư sau khi định hướng đầu tư đã được thông qua tại ĐHĐCĐ. Duyệt các dự toán, thiết kế, quyết toán của các dự án đầu tư. Quyết định đầu tư các dự án phát sinh dưới 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
  - + Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ, Quyết định hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị theo quy định tại điều 60 của Điều lệ này;
  - + Quyết định giá chào bán cổ phần của tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại theo quy định tại điều 16 của Điều lệ Công ty;
  - + Quyết định việc phát hành trái phiếu của Công ty, định giá tài sản góp vốn không phải là tiền Việt Nam, ngoại tệ tự do chuyển đổi, vàng và quyết định các hình thức huy động vốn khác;
  - + Quyết định việc chuyển nhượng các cổ phiếu ghi danh theo quy định tại khoản 3 điều 16 của Điều lệ Công ty. Thành viên HĐQT có dự định chuyển nhượng cổ phiếu ghi danh không có quyền biểu quyết về việc chuyển nhượng cổ phần đó;
  - + Quyết định mua lại không quá 10% tổng số cổ phần đã bán của từng loại;
  - + Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với giám đốc; các phó giám đốc; kế toán trưởng của Công ty. Duyệt phương án tổ chức bộ máy và nhân sự các đơn vị trực thuộc;
  - + Quyết định mức lương và các lợi ích khác cho giám đốc và các cán bộ quản lý do HĐQT bổ nhiệm;
  - + Chỉ đạo, hỗ trợ và giám sát việc điều hành của giám đốc và các chức danh do HĐQT trực tiếp quản lý;
  - + Quyết định một số công việc kinh doanh thuộc thẩm quyền của HĐQT theo đề nghị của giám đốc;
  - + Quyết định triệu tập, chuẩn bị nội dung và tổ chức các ĐHĐCĐ;

- + Quyết định cơ cấu tổ chức, Quy chế quản lý nội bộ Công ty, quyết định thành lập Công ty con, thành lập hay giải thể các chi nhánh, văn phòng đại diện của Công ty và góp vốn mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
  - + Quyết định xử lý các vấn đề khác không thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ;
  - + Quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý các khoản lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh.
- HĐQT có thể đình chỉ các quyết định của giám đốc nếu xét thấy trái pháp luật, vi phạm Điều lệ Công ty và các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT.
  - Chịu trách nhiệm bồi thường về kinh tế đối với những vi phạm pháp luật, vi phạm Điều lệ, những sai phạm trong quản trị gây thiệt hại cho Công ty.
  - Xem xét và ủy quyền cho giám đốc hay luật sư khởi kiện các vụ án có liên quan đến quyền lợi và tài sản của Công ty.

**Ban kiểm soát**

Là tổ chức thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh quản trị và điều hành của Công ty. Cụ thể:

- BKS thực hiện giám sát hội đồng quản trị, giám đốc trong việc điều hành công ty, chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ trong thực hiện nhiệm vụ được giao;
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong ghi chép sổ sách kế toán và báo cáo tài chính của Công ty và kiến nghị khắc phục các sai phạm (nếu có);
- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính 6 tháng và hàng năm của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT. Trình báo cáo thẩm định, báo cáo tài chính, báo cáo tình hình SXKD hàng năm của công ty và báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT lên ĐHĐCĐ tại phiên họp thường niên.

**Giám đốc**

- Cùng với chủ tịch HĐQT là người đại diện theo pháp luật của Công ty, quản lý mọi hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Điều hành các hoạt động của Công ty theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Nghị quyết, quyết định của HĐQT, Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật;
- Xây dựng và trình HĐQT kế hoạch dài hạn, hàng năm, hàng quý;
- Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư đã được phê duyệt;
- Báo cáo trước HĐQT tình hình hoạt động và kết quả kinh doanh của Công ty;
- Đề xuất, kiến nghị với HĐQT về phương án bố trí cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý và các quy chế, quy định quản lý nội bộ của Công ty.

**Phó Giám đốc**

Giúp việc cho giám đốc, có nhiệm vụ xử lý, giải quyết những công việc được giám đốc phân công hoặc ủy quyền và chịu trách nhiệm trước giám đốc, trước pháp luật về những công việc được phân công hoặc ủy quyền đó.

Khi thay mặt giám đốc giải quyết các công việc được giám đốc ủy quyền có quyền hạn và trách nhiệm như giám đốc.

**Phòng kinh doanh**

- Tham mưu cho lãnh đạo Công ty trong tất cả các hoạt động liên quan đến lĩnh vực XNK, thị trường, khách hàng, kinh doanh nhằm mang lại hiệu quả kinh tế cao nhất;
- Tổ chức thực hiện và quản lý công tác xây dựng thương hiệu theo chỉ đạo của giám đốc (Websise, thương mại điện tử, quảng cáo, tiếp thị, hội chợ);
- Xây dựng, theo dõi thực hiện kế hoạch SXKD;
- Đàm phán với khách hàng trong lĩnh vực SXKD;
- Tính nhu cầu vật tư, theo dõi việc cung ứng, cấp phát vật tư;
- Mua hàng, kiểm soát quá trình vận chuyển vật tư hàng hóa;
- Lập thủ tục chứng từ giao nhận hàng hoá xuất, nhập khẩu, chứng từ thanh toán, thủ tục hoàn thuế;
- Tiêu thụ sản phẩm nội địa.

**Phòng công nghệ**

- Tham mưu cho Lãnh đạo trong công tác quản lý và điều hành mọi hoạt động kỹ thuật, công nghệ trong toàn Công ty. Thiết kế, phát triển sản phẩm phục vụ sản xuất kinh doanh và quảng bá, xúc tiến thương mại;
- Thiết lập yêu cầu kỹ thuật sản xuất sản phẩm và các hướng dẫn công việc, ban hành và giám sát việc thực hiện tại các phân xưởng sản xuất nhằm đạt yêu cầu kỹ thuật đã đề ra;
- Quản lý, chế tạo và gia công thiết bị máy móc, trong toàn Công ty;
- Thực hiện công tác duy tu bảo dưỡng MMTB theo định kỳ hàng năm;
- Nghiên cứu, thí nghiệm hợp lý hoá các giải pháp công nghệ, tạo công nghệ mới để tổ chức sản xuất;
- Cung cấp cho các bộ phận có liên quan các thông tin về định mức vật tư kỹ thuật, định mức báo giá, mẫu vật tư, mẫu sản xuất và các điều kiện kèm theo để thực hiện đơn hàng;
- Cung cấp ĐMVT-KT hoàn chỉnh chuyển cho phòng Kinh doanh;
- Đàm phán, trao đổi trực tiếp với khách hàng để nắm bắt thêm thông tin trong việc triển khai sản xuất mẫu.

**Phòng kế toán tài vụ**

- Tham mưu cho lãnh đạo về công tác quản lý tài chính, tình hình quản lý và sử dụng các nguồn vốn và các quỹ của Công ty, bảo toàn vốn và sử dụng vốn có hiệu quả;
- Xây dựng kế hoạch tài chính, quản lý, theo dõi, giám sát và phản ánh toàn bộ mọi hoạt động kinh tế phát sinh trong công ty;
- Xây dựng các quy chế về quản lý tài chính; Các định mức chi tiêu; Quy chế thưởng phạt trong lĩnh vực cấp phát và sử dụng nguyên, nhiên vật liệu trong công ty; Quy chế thưởng phạt đối với mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các bộ phận quản lý; Quy định mức bồi thường đối với sản phẩm không phù hợp;
- Lập báo cáo quyết toán đúng định kỳ. Tổ chức phân tích kết quả hoạt động SXKD, tổng hợp và phân tích báo cáo tài chính;
- Thực hiện đầy đủ, bảo đảm đúng nguyên tắc về quản lý tài chính và chế độ kế toán hiện hành;
- Tổ chức bảo quản lưu trữ các tài liệu, hồ sơ kế toán, giữ bí mật các tài liệu và số liệu Kế toán.

**Phòng tổ chức hành chính – lao động tiền lương**

- Tham mưu cho lãnh đạo trong lĩnh vực tuyển dụng, qui hoạch, đào tạo, nâng lương, nâng bậc cho CBCNV, quản trị hành chính, nhân sự trong phạm vi toàn Công ty;
- Soạn thảo thỏa ước LĐTT, xây dựng nội qui lao động, xây dựng quy chế trả lương, trả thưởng, tuyển dụng lao động, đào tạo nguồn nhân lực, và các qui chế liên quan đến hoạt động của Công ty theo yêu cầu của Lãnh đạo;
- Xây dựng định mức lao động, đơn giá tiền lương hàng tháng; Xây dựng quỹ lương hàng năm trình HĐQT phê duyệt;
- Phối hợp với phòng kỹ thuật và các bộ phận có liên quan trong việc đào tạo, bồi dưỡng tay nghề cho công nhân hàng năm đến niên hạn. Đào tạo nhận thức cho công nhân mới tuyển dụng về thực hiện nội quy, quy chế, thỏa ước LĐTT;
- Quản lý hồ sơ nhân sự cho CBCNV toàn Công ty;
- Quản lý con dấu, thực hiện công tác văn thư lưu trữ theo quy định;
- Quản lý nhà khách, tiếp đón khách hàng trong thời gian làm việc tại Công ty;
- Thực hiện các chế độ chính sách cho người lao động theo quy định của BLLĐ;
- Chăm sóc và quản lý sức khỏe cho CBCNV toàn Công ty, giám sát công tác an toàn, vệ sinh thực phẩm;
- Triển khai thực hiện những chính sách của Nhà nước và quy định khách hàng trong lĩnh vực trách nhiệm xã hội.

**Phòng Quản lý chất lượng**

- Kiểm tra, kiểm soát nguyên vật liệu đầu vào, hướng dẫn, giám sát quá trình tạo sản phẩm nhằm

ngăn ngừa sản phẩm không phù hợp. Nghiệm thu nguyên vật liệu;

- Kiểm tra và nghiệm thu dao chặt;
- Thực hiện việc test và lập các báo cáo test theo yêu cầu của khách hàng, theo yêu cầu kỹ thuật tại Công ty trên các máy móc, thiết bị hiện có tại Công ty;
- Chịu trách nhiệm giám sát và điều hành bộ phận KCS trong toàn Công ty;
- Trực tiếp làm việc với người kiểm hàng của khách hàng trong quá trình kiểm tra chất lượng của sản phẩm trước khi xuất hàng;
- Tiếp nhận các nhắc nhở, yêu cầu về chất lượng sản phẩm;
- Tổ chức triển khai thực hiện các hành động khắc phục theo yêu cầu của khách hàng và báo cáo với Giám Đốc.

### **Bộ phận phục vụ**

- Tham mưu cho Lãnh đạo Công ty trong lĩnh vực quản lý, cấp phát, vận chuyển nguyên vật liệu, thành phẩm. Đảm bảo công tác an toàn, an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ trong phạm vi toàn Công ty;
- Tổ chức tuần tra, canh gác, quản lý, bảo vệ tài sản trong phạm vi toàn Công ty;
- Giám sát, kiểm tra việc thực hiện nội quy, qui chế, bảo đảm an ninh trật tự an toàn trong Công ty;
- Phụ trách công tác ATLĐ, phòng chống cháy nổ, quản lý toàn bộ hồ sơ liên quan đến công tác vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ trong phạm vi toàn Công ty;
- Thực hiện công tác dân quân tự vệ, luyện tập phương án PCCC theo định kỳ hàng năm;
- Thực hiện công tác vệ sinh môi trường (xử lý rác thải) trong phạm vi toàn Công ty;
- Tổ chức, bốc xếp, vận chuyển, giao nhận, vật tư, hàng hóa, thành phẩm, BTP và đưa đón CBCNV công nhân Công ty đi làm theo đúng thời gian, địa điểm quy định;
- Thực hiện công việc thuộc trách nhiệm xã hội nhằm nâng cao sự thoả mãn của khách hàng.

### **Các bộ phận sản xuất**

- Tham gia trong lĩnh vực tuyển dụng và đào tạo nguồn nhân lực;
- Tổ chức và điều hành sản xuất theo tiến độ đề ra, chấp hành nghiêm túc qui trình công nghệ, các yêu cầu về ATLĐ, VSCN, PCCN. Quản lý tài sản của Công ty trong phạm vi Phân xưởng, Tổ trực thuộc;
- Bố trí, quản lý và điều hành nhân lực; Nhận và chi trả các chế độ cho người lao động theo đúng quy định;
- Thực hiện sự phân công, điều động của lãnh đạo và trưởng phòng TCHC, tham gia hỗ trợ các Phân xưởng - tổ trực thuộc khác khi cần thiết để phục vụ công việc chung của toàn Công ty;

– Có trách nhiệm báo cáo kết quả công việc của mình với cấp trên.

**4. Cơ cấu cổ đông; Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ.**

**4.1. Cơ cấu cổ đông của công ty tại ngày 15/10/2016**

STT	Họ tên	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
<b>I</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>166</b>	<b>1.550.000</b>	<b>100%</b>
	<i>Tổ chức</i>	-	-	-
	<i>Cá nhân</i>	166	1.550.000	100%
<b>II</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	-	-	-
	<i>Tổ chức</i>	-	-	-
	<i>Cá nhân</i>	-	-	-
<b>III</b>	<b>Cổ phiếu quỹ</b>	-	-	-
	<b>Tổng cộng</b>	<b>166</b>	<b>1.550.000</b>	<b>100%</b>

*Nguồn: Danh sách cổ đông của công ty tính đến ngày 15/10/2016.*

**4.2. Danh sách cổ đông (tên, địa chỉ) nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty tại ngày 15/10/2016**

STT	Tên	CMT/ĐKKD	Địa chỉ	Số lượng cổ phần	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Phạm Văn Quân	020942326	198B/19 Dương Bá Trạc, P2-Q8-TPHCM	702.388	7.023.880.000	45,32%
2	Võ Ngọc Thủy	211073190	32 Ngô Mây-TP Quy Nhơn-Bình Định	79.700	797.000.000	5,14%
	<b>Tổng cộng</b>			<b>782.088</b>	<b>7.820.880.000</b>	<b>50,46%</b>

*Nguồn: Danh sách cổ đông của công ty tính đến ngày 15/10/2016.*

**4.3. Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ**

Ngày 01/01/2006, Công ty chính thức hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần. Tính đến nay đã 10 năm hoạt động, do đó quy định về hạn chế chuyển nhượng đối với cổ đông sáng lập không còn hiệu lực.

**5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng.**

**5.1. Công ty mẹ của Công ty đại chúng**

Không có

*5.2. Công ty con của Công ty đại chúng*

Không có

*5.3. Công ty mà Công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối*

Không có

*5.4. Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty đại chúng*

Không có

**6. Hoạt động kinh doanh**

Với nhiều năm hoạt động trong lĩnh vực sản xuất và xuất khẩu giày dép, sản phẩm của Công ty hiện nay đã có mặt hầu hết tại các quốc gia thuộc Châu Âu và Bắc Mỹ. Sản lượng xuất khẩu hàng năm đạt trên 1,5 triệu đôi với các thương hiệu khá nổi tiếng như S'Oliver, Pepe Jeans, Ben Sherman, Fly London, Kurt Geiger, Love Moschino... Công ty luôn chú trọng nâng cao chất lượng sản phẩm và sự thỏa mãn của khách hàng bằng việc đầu tư có trọng điểm công nghệ, thiết bị sản xuất, năng lực thiết kế mẫu mã và tay nghề của công nhân, duy trì thường xuyên việc thực hiện và đánh giá trách nhiệm xã hội của Doanh nghiệp đối với người lao động, tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về tiêu chuẩn hóa chất cấm hoặc hạn chế sử dụng trong sản phẩm nên luôn đạt được tín nhiệm của khách hàng và giữ vững thị trường xuất khẩu.

Ngoài ra Công ty cũng tập trung nhiều giải pháp để phát triển thị trường nội địa vốn là thị trường tiềm năng bằng việc thiết kế những mẫu mã phù hợp, liên kết sản xuất - phân phối với những đại lý uy tín, từng bước xây dựng thương hiệu riêng của Công ty.

- Hoạt động kinh doanh chính của Công ty
  - Sản xuất giày dép.
  - Buôn bán tổng hợp: Xuất, nhập khẩu, mua bán nguyên vật liệu, hóa chất, máy móc, thiết bị, phụ tùng ngành giày da, may mặc và cao su. Kinh doanh các sản phẩm: cao su, bông, vải sợi, phụ liệu ngành may mặc và giày dép. Mua bán các sản phẩm từ nhựa và chất dẻo.



- Các sản phẩm chính của Công ty



- Cơ cấu doanh thu thuần qua 02 năm gần nhất

**Bảng 1: Cơ cấu doanh thu thuần qua 02 năm gần nhất**

KHOẢN MỤC	Năm 2014		Năm 2015	
	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng/DTT	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng/DTT
1. DT Giày dép xuất khẩu	172.378.621.812	93,62%	213.613.644.656	92,91%
2. DT Giày dép nội địa	11.020.664.239	5,99%	13.545.223.101	5,89%
3. DT khác	718.159.100	0,39%	2.760.075.204	1,20%
<b>Tổng doanh thu</b>	<b>184.117.445.151</b>	<b>100%</b>	<b>229.918.942.961</b>	<b>100%</b>

Nguồn: CTCP Giày Bình Định

- Cơ cấu lợi nhuận gộp qua 02 năm gần nhất

**Bảng 2: Cơ cấu Lợi nhuận gộp qua 02 năm gần nhất**

KHOẢN MỤC	Năm 2014		Năm 2015	
	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng /DTT	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng/DTT
1. LNG bán thành phẩm các loại (Giày, dép...)	23.396.307.927	12,71%	28.264.971.685	12,29%
2. LNG bán nguyên vật liệu	205.370.799	0,11%	677.993.476	0,29%
<b>Tổng Lợi nhuận gộp</b>	<b>23.601.678.726</b>	<b>12,82%</b>	<b>28.942.965.161</b>	<b>12,59%</b>

Nguồn: CTCP Giày Bình Định

**7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 02 năm gần nhất.****▪ Thuận lợi**

Năm 2015 diễn ra trong bối cảnh thị trường toàn cầu tiếp tục bất ổn về chính trị. Kinh tế thế giới vẫn đối mặt với nhiều rủi ro với các yếu tố khó lường, chưa lấy lại được đà tăng trưởng, sức phục hồi chậm. Triển vọng kinh tế khu vực Eurozone chưa thật lạc quan khi đồng tiền chung Châu Âu suy giảm so với USD. Thương mại toàn cầu giảm do tổng cầu yếu. Giá dầu thô giảm mạnh dẫn đến giá cả hàng hóa giảm, ảnh hưởng trực tiếp đến các nước xuất khẩu. Ngược lại, việc giảm giá đồng Nhân dân tệ có tác động tích cực đến khả năng nhập khẩu nguyên liệu vật tư từ thị trường Trung Quốc. Trong nước, giá dầu giảm đã mang lại nhiều yếu tố thuận lợi cho việc giảm chi phí đầu vào phát triển sản xuất, kích thích tiêu dùng.

**▪ Khó khăn**

Năm 2015 là năm việc sản xuất kinh doanh của Công ty gặp rất nhiều khó khăn, thị trường không ổn định số lượng đơn hàng và sản lượng sản phẩm sản xuất tuy có tăng hơn năm 2014 nhưng không đáng kể, các đơn hàng nhận được của khách hàng đặt tập trung chủ yếu vào các tháng cuối năm, gây áp lực lớn cho đơn vị trong việc quản trị và điều hành sản xuất.

Khó khăn - thuận lợi đan xen, thách thức và cơ hội luôn đồng hành trong SXKD với mỗi Doanh nghiệp. Nhưng với ý chí quyết tâm, tinh thần đoàn kết của toàn thể người lao động dưới sự điều hành của Ban Giám đốc, sự quan tâm, giúp đỡ và tạo mọi điều kiện thuận lợi của Lãnh đạo các ban ngành, đoàn thể, tổ chức trong Tỉnh, HĐQT, Ban lãnh đạo Công ty cùng với toàn thể CB-CNV đã cố gắng phấn đấu, tận dụng cơ hội, vượt qua mọi khó khăn nhằm thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2015 theo các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông thường niên đã đề ra, với kết quả như sau:

**Bảng 3: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 02 năm 2014 và 2015**

Chỉ tiêu	ĐVT	2014	2015	% tăng giảm
1. Tổng giá trị tài sản	Đồng	103.934.026.254	108.954.666.543	4,83%
2. Vốn chủ sở hữu	Đồng	41.033.366.077	44.501.522.236	8,45%
3. Doanh thu thuần	Đồng	184.117.445.151	229.918.942.961	24,88%
4. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	Đồng	7.780.265.566	11.077.969.168	42,39%
5. Lợi nhuận khác	Đồng	1.482.114.990	337.182.724	-77,25%
6. Lợi nhuận trước thuế	Đồng	9.262.380.556	11.415.151.892	23,24%
7. Lợi nhuận sau thuế	Đồng	7.378.730.980	9.170.874.879	24,29%
8. Giá trị sổ sách 1 cổ phiếu	Đồng	26.473	28.711	8,45%
9. Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	%	46,21%	50,70%	-

*Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015*

**Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ trong BCTC kiểm toán năm 2015**

Công ty không thực hiện tính giá thành sản xuất cho từng loại thành phẩm mà xác định giá trị thành phẩm tồn kho cuối kỳ và giá vốn thành phẩm xuất bán trong kỳ như trình bày tại Thuyết minh số 4.5 “Hàng tồn kho”. Việc xác định giá trị thành phẩm tồn kho và giá vốn thành phẩm xuất bán như trên là chưa phù hợp với các quy định hiện hành. Với cách theo dõi và hạch toán hiện tại ở Công ty, kiểm toán viên không thể xác định douc số liệu cần điều chỉnh đối với các khoản mục “Thành phẩm”, “Giá vốn hàng bán”.

**Ý kiến kiểm toán ngoại trừ trong BCTC kiểm toán năm 2015**

Ngoại trừ vấn đề nêu trên, Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Giày Bình Định đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2015 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

**Nguyên nhân tăng trưởng lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh**

Trong năm 2015 vừa qua, doanh thu của Công ty chủ yếu đến từ hoạt động xuất khẩu giày, dép và tiêu thụ giày, dép nội địa, trong đó xuất khẩu thành phẩm giày, dép vẫn chiếm tỷ trọng cao nhất trên 90%. Với những thuận lợi nhất định về số lượng đơn hàng do có sự gia tăng so với năm 2014, doanh thu xuất khẩu giày, dép đã tăng 23,92% đạt mức 213,6 tỷ đồng.

Sản lượng thành phẩm sản xuất trong năm có sự gia tăng, kéo theo Giá vốn hàng bán và các loại chi phí như quản lý doanh nghiệp, chi phí bán hàng ... cũng gia tăng. Mặc dù vậy, lượng doanh thu có được đã hoàn toàn bù đắp được chi phí. Kết quả năm 2015, Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh tăng mạnh 42,39% đạt mức 11,1 tỷ đồng, Lợi nhuận sau thuế tăng 24,29%, đạt mức 9,2 tỷ đồng.

**8. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành****▪ Vị thế của công ty trong ngành**

So với tổng quy mô sản xuất, sản lượng và doanh thu của toàn ngành da giày Việt nam, kể cả các doanh nghiệp FDI, Công ty chỉ chiếm một tỷ lệ rất nhỏ nhưng với lợi thế về sự ổn định và sức cạnh tranh giá nhân công, kinh nghiệm sản xuất và quản lý chất lượng, Công ty luôn được khách hàng đánh giá là một địa chỉ tin cậy trong ngành.

**▪ Triển vọng phát triển của ngành**

Với các hiệp định thương mại tự do song phương đã được ký kết như EVFTA (Hiệp định thương mại tự do Việt Nam – Liên minh EU), đặc biệt là TPP (Hiệp định đối tác kinh tế xuyên Thái bình dương, ngành da giày Việt Nam được đánh giá hưởng được nhiều ưu đãi nhất. Mặc dù phải chịu sức ép do các hàng rào phi thuế quan từ các thị trường này, nhưng với những cơ hội lớn mở ra, theo Hiệp hội Da - Giày Việt Nam, tốc độ tăng trưởng xuất khẩu của ngành năm 2016 dự kiến sẽ đạt 15% - 20% so với năm 2015.

**9. Chính sách đối với người lao động***9.1. Số lượng người lao động trong công ty (tính đến ngày 31/12/2015)***Bảng 4: Cơ cấu người lao động tại ngày 31/12/2015**

STT	Tính chất phân loại	Năm 2015	Tỷ lệ
<b>A</b>	<b>Theo trình độ</b>	<b>1.498</b>	<b>100%</b>
1	Trên Đại học	-	-
2	Đại học	54	3,60%
3	Cao đẳng	37	2,50%
4	Khác	1.407	93,90%
<b>B</b>	<b>Theo tính chất hợp đồng lao động</b>	<b>1.498</b>	<b>100%</b>
1	Hợp đồng có xác định thời hạn	956	63,80%
2	Hợp đồng không xác định thời hạn	542	36,20%

*Nguồn: CTCP Giày Bình Định**9.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp***▪ Chế độ làm việc**

Công ty thực hiện chế độ làm việc 08 giờ/ngày (hoặc 1 ca sản xuất), trong tuần là 48 giờ được quy định như sau:

***Làm việc theo giờ hành chính***

- Sáng từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút;
- Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ.

***Đối với làm việc theo ca***

- Ca 1 từ 6 giờ đến 11 giờ;
- Ca 2 từ 14 giờ đến 22 giờ;
- Ca 3 từ 22 giờ đến 6 giờ sáng ngày hôm sau (nếu có).

**▪ Chính sách tuyển dụng, đào tạo**

- Công ty ưu tiên đối với con em hoặc người thân của người lao động đang công tác trong công ty khi có nhu cầu tuyển dụng;
- Đối với các vị trí chuyên môn, nghiệp vụ công ty tuyển những người có trình độ phù hợp nhưng nhất định phải có trình độ từ cao đẳng trở lên. Các vị trí sản xuất công ty thực hiện tự tuyển và tự đào tạo là chủ yếu để bổ sung cho yêu cầu của sản xuất.

**▪ Chính sách lương thưởng, phúc lợi**

- Công ty áp dụng thực hiện nghiêm túc các Nghị định của Chính phủ về việc thực hiện tiền lương vùng theo đúng quy định;
  - Công ty duy trì chế độ khen thưởng định kỳ 6 tháng một lần theo bình xét A,B;
  - Cuối năm thưởng tháng lương thứ 13 và một phần quà tết;
  - Công đoàn và chính quyền quan tâm thăm hỏi và trợ cấp kịp thời khi người lao động ốm đau, hiếu hỷ hoặc khi gặp hoạn nạn khó khăn đột xuất;
  - Bồi dưỡng cho người lao động những ngày lễ, tết; tặng quà cho con CBCNV lao động dịp tết trung thu, ngày quốc tế thiếu nhi; khen thưởng kèm theo tặng quà cho con người lao động khi đạt học sinh giỏi trong các năm học hoặc đạt giải trong các kỳ thi học sinh giỏi;
  - Thực hiện nghiêm túc các qui định của Bộ luật lao động và luật Bảo hiểm xã hội để duy trì và đảm bảo các quyền lợi của người lao động;
  - Hàng năm thực hiện nghiêm túc việc nâng bậc lương đối với người lao động đến thời hạn đủ tiêu chuẩn;
  - Hàng năm thực hiện cho người lao động đi du lịch, tham quan nghỉ mát.
- **Mức lương bình quân 1 lao động trong 03 năm 2013, 2014, 2015**

**Bảng 5. Mức lương bình quân 03 năm gần nhất**

Năm	2013	2014	2015
Lương bình quân 1 lao động	3.500.000 đồng	3.450.000 đồng	4.000.000 đồng

**10. Chính sách cổ tức****Bảng 6: Tỷ lệ cổ tức 03 năm gần nhất**

Năm	Tỷ lệ cổ tức đã chi trả	Hình thức
2013	30%	Tiền mặt
2014	22%	Tiền mặt
2015	30%	Tiền mặt

*Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016, 2015, 2014*

**Các chính sách liên quan đến việc chi trả cổ tức**

Việc thực hiện chi trả cổ tức tại Công ty luôn tuân thủ theo Điều lệ tổ chức hoạt động và các quy định của pháp luật. Theo đó, Cổ tức trả cho cổ phần phổ thông được trích từ nguồn lợi nhuận giữ lại của Công ty.

Những năm vừa qua, Giày Bình luôn duy trì chính sách trả cổ tức bằng tiền mặt, thực hiện thanh toán đầy đủ đúng hạn mức cổ tức đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Các nghĩa vụ về thuế và nghĩa vụ tài chính khác, cũng như việc trích lập các quỹ luôn được Công ty thực hiện đúng theo quy định trong Điều lệ và pháp luật hiện hành.

Cổ tức năm 2015, Hội đồng quản trị sẽ có kế hoạch chi trả trong thời gian tới đúng với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

## 11. Tình hình tài chính

### ▪ Các chỉ tiêu cơ bản trong năm 2015:

- Trích khấu hao TSCĐ: Tài sản cố định được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính của tài sản. Thời gian khấu hao phù hợp với Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 của Bộ Tài chính. Cụ thể như sau:

Loại tài sản	Thời gian khấu hao (năm)
Nhà cửa, vật kiến trúc	05 – 30
Máy móc, thiết bị	05 – 10
Phương tiện vận tải	06 – 08
Thiết bị dụng cụ quản lý	05 – 07

*Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015*

- Tình hình thanh toán các khoản nợ đến hạn: Công ty luôn thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản nợ và hiện nay không có nợ quá hạn trên 1 năm.
- Các khoản phải nộp theo luật định: Công ty luôn tuân thủ và thực hiện đúng các khoản nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp và các khoản phải nộp nhà nước theo quy định hiện hành.

### Bảng 7. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước cuối kỳ 31/12/2015

*Đơn vị tính: đồng*

STT	Nội dung	31/12/2014	31/12/2015
1	Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.024.649.576	798.277.013
2	Thuế thu nhập cá nhân	8.004.755	3.651.459
3	Các loại thuế khác	33.247.030	-
<b>Tổng cộng</b>		<b>1.065.901.361</b>	<b>801.928.472</b>

*Nguồn: Báo cáo tài chính đã kiểm toán 2015*

- Trích lập các quỹ theo luật định: Công ty thực hiện trích lập các quỹ theo quy định tại điều lệ và pháp luật hiện hành. Số dư các quỹ tại thời điểm 31/12/2016 của Công ty như sau:

### Bảng 8. Số dư các quỹ tại ngày 31/12/2015

*Đơn vị tính: đồng*

STT	Nội dung	31/12/2014	31/12/2015
1	Quỹ đầu tư phát triển	16.949.778.683	18.783.953.659
2	Quỹ khen thưởng phúc lợi	6.036.053.128	6.706.089.248

STT	Nội dung	31/12/2014	31/12/2015
3	Quỹ khác	-	-
<b>Tổng cộng</b>		<b>22.985.831.811</b>	<b>25.490.042.907</b>

Nguồn: Báo cáo tài chính đã kiểm toán 2015

– Tình hình vay nợ:

**Bảng 9. Tổng nợ vay**

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015
1	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	13.197.495.204	11.547.906.992
2	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	300.000.000	-
<b>Tổng cộng</b>		<b>13.497.495.204</b>	<b>11.547.906.992</b>

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015

– Tình hình công nợ hiện tại:

**Bảng 10. Các khoản phải thu**

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015
<b>I</b>	<b>Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>28.188.405.610</b>	<b>40.846.610.642</b>
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	27.266.977.850	40.762.921.847
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	402.644.622	102.068.370
3	Phải thu ngắn hạn khác	518.783.138	17.620.425
<b>II</b>	<b>Các khoản phải thu dài hạn</b>	-	-
<b>Tổng cộng</b>		<b>28.188.405.610</b>	<b>40.846.610.642</b>

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015

**Bảng 11. Các khoản phải trả**

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015
<b>I</b>	<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>62.600.660.177</b>	<b>64.453.144.307</b>
1	Phải trả người bán ngắn hạn	19.881.715.630	20.039.936.157
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	5.062.976	18.947.320
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	1.065.901.361	801.928.472
4	Phả trả người lao động	18.521.269.105	20.516.937.837

STT	Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	1.144.817.344	1.963.245.997
6	Phải trả ngắn hạn khác	2.748.345.429	2.858.152.284
7	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	13.197.495.204	11.547.906.992
8	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	6.036.053.128	6.706.089.248
<b>II</b>	<b>Nợ dài hạn</b>	<b>300.000.000</b>	<b>-</b>
1	Phải trả dài hạn khác	-	-
2	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	300.000.000	-
<b>Tổng cộng</b>		<b>62.900.660.177</b>	<b>64.453.144.307</b>

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015

▪ Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

**Bảng 12: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2014	Năm 2015
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,42	1,48
Hệ số thanh toán nhanh (TSLĐ - Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn	Lần	0,74	1,01
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	60,52%	59,16%
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	153,29%	144,83%
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	Vòng	4,56	5,51
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Vòng	1,77	2,16
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	4,01%	3,99%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	18,18%	21,44%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	6,89%	8,62%
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	4,23%	4,82%

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015



**12. Tài sản cố định****Bảng 13: Tài sản cố định của Công ty tính đến ngày 31/12/2015***Đơn vị tính: đồng*

Tài sản	31/12/2015		Giá trị còn lại /Nguyên giá (%)
	Nguyên giá	Giá trị còn lại	
<b>1. Tài sản cố định hữu hình</b>	<b>30.603.271.819</b>	<b>13.488.079.639</b>	<b>44,07%</b>
- Nhà cửa, vật kiến trúc	19.575.650.224	10.414.211.221	53,20%
- Máy móc, thiết bị	8.715.968.466	2.308.649.690	26,49%
- Phương tiện vận tải	2.204.848.584	736.824.734	33,42%
- Thiết bị, dụng cụ quản lý	106.804.545	28.393.994	26,59%
<b>2. Tài sản cố định vô hình</b>	<b>151.632.000</b>	<b>151.632.000</b>	<b>100,00%</b>
- Quyền sử dụng đất	151.632.000	151.632.000	100,00%

*Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015 của CTCP Giày Bình Định***13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo**

Trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế sâu rộng, ngành da giày Việt Nam đang có nhiều cơ hội lớn trong những năm tiếp theo. Các hiệp định thương mại giữa Việt Nam – Liên minh Châu Âu ký tháng 12/2015, Hiệp định đối tác kinh tế xuyên Thái Bình Dương ký tháng 2/2016 bắt đầu có hiệu lực sau 2 năm ký kết, trong đó EU đưa thuế nhập khẩu giày dép về 0% trong vòng 7 năm, Hoa Kỳ và các thành viên trong TPP xóa bỏ thuế nhập khẩu giày dép vào năm 2018 ngành giày da Việt Nam được đánh giá là nước hưởng lợi nhiều nhất. Bên cạnh đó, thị trường nội địa 100 triệu dân có sức hấp dẫn lớn khi nhu cầu tiêu dùng trở nên ngày càng cao hơn.

Tuy nhiên, trong một sân chơi lớn, cơ hội chỉ đến với những doanh nghiệp đủ tầm, có đầu tư, nghiên cứu và có định hướng phát triển phù hợp. Mặt khác quy chế xuất xứ nội khối để được áp thuế suất nhập khẩu ưu đãi cũng là một vấn đề nan giải khi mà các chương trình khởi động xây dựng vùng nguyên liệu nội địa phục vụ xuất khẩu của Chính phủ tỏ ra khá chậm.

Trên cơ sở đó, HĐQT đề ra nhiệm vụ chủ yếu trong những năm tiếp theo với những chỉ tiêu cơ bản như sau:

**Bảng 14: Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức**

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016		Năm 2017	
	Thực hiện	Kế hoạch	So với TH 2015	Kế hoạch	So với KH 2016
Doanh thu thuần (Tr đồng)	229.918	240.000	4,39%	255.000	6,25%
Lợi nhuận sau thuế (Tr đồng)	9.171	5.150	-43,84%	5.400	4,85%

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016		Năm 2017	
	Thực hiện	Kế hoạch	So với TH 2015	Kế hoạch	So với KH 2016
Vốn điều lệ (Tr đồng)	15.500	15.500	-	15.500	-
LNST / Doanh thu thuần (%)	3,99%	2,15%	-	2,12%	-
LNST / Vốn điều lệ (%)	59,16%	33,23%	-	34,84%	-
Cổ tức (%)	30%	16-18%	-	19%	-

*Nguồn: CTCP Giày Bình Định*

### **Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức**

- Duy trì ổn định về chất lượng, bảo đảm tiến độ giao hàng là mục tiêu hàng đầu của công ty. Không ngừng nâng cao sự thỏa mãn ngày càng cao của khách hàng về thiết kế, kiểu dáng, công nghệ. Tiếp tục cải tiến quy trình công nghệ trong sản xuất nhằm tăng năng suất lao động, giảm giá thành. Xây dựng phương án tiếp cận với công nghệ mới, sản phẩm mới.
- Tiếp tục tìm kiếm khách hàng nước ngoài và phát triển thị trường xuất khẩu. Chú trọng đầu tư và có chính sách hợp lý để sản xuất hàng nội địa nhằm khai thác tối đa năng lực, tận dụng vật tư dư thừa trong sản xuất của Công ty. Từng bước xây dựng thương hiệu và hệ thống phân phối sản phẩm cho thị trường nội địa.
- Liên tục cải thiện điều kiện sản xuất, môi trường làm việc và các chính sách thuộc phạm vi trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp nhằm đáp ứng đầy đủ yêu cầu đánh giá công ty của khách hàng nước ngoài.
- Sắp xếp, tinh giảm bộ máy quản lý đi đôi với tuyển dụng- đào tạo lại nhân sự nhằm đáp ứng được yêu cầu công việc. Từng bước hoàn thiện việc áp dụng tin học vào hệ thống quản lý doanh nghiệp.
- Xây dựng hệ thống nhà cung cấp nguyên vật liệu trong và ngoài nước có khả năng đáp ứng được yêu cầu của công ty về giá cả, phương thức thanh toán, chất lượng, đáp ứng tiêu chuẩn hóa chất cấm và hạn chế sử dụng, có thực hiện trách nhiệm xã hội.
- Rà soát định mức tiêu hao vật tư, nguyên liệu, nhiên liệu, điện năng, nước tiêu thụ trong sản xuất nhằm giảm chi phí sản xuất, góp phần bảo vệ môi trường.
- Chăm lo hơn nữa đời sống của người lao động để họ thật sự gắn bó với công ty song song với việc tăng cường xây dựng và ban hành các quy định về kỷ luật lao động, tuân thủ giờ giấc làm việc, quy trình sản xuất. Tăng cường vai trò của các tổ chức đoàn thể trong việc giáo dục, nâng cao nhận thức, tác phong công nghiệp trong lao động. Đảm bảo mối quan hệ hài hòa giữa người lao động và người sử dụng lao động, giữa việc làm – thu nhập của người lao động và cổ tức của nhà đầu tư.

**Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức**

Dưới góc độ của tổ chức tư vấn (CTCP Chứng Khoán FPT), với những thông tin đã thu thập về tình hình HĐKD của Công ty và những đánh giá cần thiết về lĩnh vực kinh doanh mà Giày Bình Định đang triển khai. Chúng tôi nhận thấy rằng, kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và việc đánh giá về khả năng hoàn thành kế hoạch của CTCP Giày Bình Định như đã trình bày là có cơ sở nếu như không có những biến động bất thường và bất khả kháng tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Chúng tôi cũng xin lưu ý rằng, ý kiến nhận xét nêu trên được đưa ra dưới góc độ đánh giá của một tổ chức tư vấn, dựa trên những cơ sở thông tin được thu thập có chọn lọc và dựa trên lý thuyết về tài chính chứng khoán mà không hàm ý bảo đảm giá trị của chứng khoán cũng như tính chắc chắn của những số liệu được dự báo. Nhận xét này chỉ mang tính tham khảo với nhà đầu tư khi tự mình ra quyết định đầu tư.

**Tình hình thực hiện kế hoạch tính đến 09 tháng đầu năm 2016**

Chỉ tiêu	Thực hiện 09 tháng đầu năm 2016	Kế hoạch năm 2016	So với KH (%)
Doanh thu thuần (tr đồng)	123.093	240.000	51,29%
Lợi nhuận sau thuế (tr đồng)	900	5.150	17,48%
Vốn điều lệ (đồng)	15.500	15.500	100,00%
LNST / Doanh thu thuần	0,73%	2,15%	-
LNST / Vốn điều lệ	5,81%	33,23%	-

*Nguồn: CTCP Giày Bình Định*

09 tháng đầu năm 2016, những biến động tài chính tại khu vực EU đã làm ảnh hưởng đến số lượng các đơn đặt hàng của Công ty tại khu vực này, doanh thu và lợi nhuận lũy kế chỉ đạt mức khiêm tốn với 51,29% kế hoạch doanh thu và 17,48% kế hoạch lợi nhuận năm 2016. Tuy nhiên, các đơn hàng thường tập trung chủ yếu vào các tháng cuối năm, vì thế doanh thu và lợi nhuận của công ty trong quý IV sẽ khả quan hơn các quý trước đó. Với tình hình các đơn hàng và kế hoạch sản xuất hiện nay, Giày Bình Định đánh giá việc hoàn thành kế hoạch doanh thu và lợi nhuận năm 2016 của Công ty sẽ đạt mức 90%.

**14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, cam kết bảo lãnh, cam kết vay, cho vay...)**

Không có

**15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh****15.1. Định hướng phát triển**

- **Các mục tiêu chủ yếu của Công ty**

Công ty cố gắng duy trì và ổn định sản xuất, kinh doanh ngày càng phát triển và đạt hiệu quả cao. Trong năm 2016, Doanh thu phấn đấu đạt 240 tỷ, Kim ngạch xuất khẩu đạt 10 triệu USD, Lợi

nhuận trước thuế đạt 6,6 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 5,15 tỷ đồng và Tỷ lệ cổ tức đạt từ 16 – 18%, Thu nhập bình quân hàng tháng của người lao động đạt 4,4 triệu đồng/người.

▪ **Chiến lược phát triển trung và dài hạn**

Đầu tư thêm một số trang thiết bị mới phù hợp với mô hình tổ chức sản xuất, thay thế dần những thiết bị cũ, lạc hậu không còn phù hợp với công nghệ sản xuất tiên tiến để thu hút được các khách hàng có thương hiệu lớn.

Xây dựng, cải tạo lại một số nhà xưởng để mở rộng và sắp xếp lại sản xuất cho phù hợp với dây chuyền công nghệ và yêu cầu khắc khe của khách hàng.

Về nguồn nhân lực, Công ty có kế hoạch tuyển dụng thêm một số nhân lực có trình độ chuyên môn về kinh doanh, quản lý và lĩnh vực kỹ thuật da giày. Tuyển dụng bổ sung và có kế hoạch tuyển dụng để đào tạo tại chỗ công nhân may công nghiệp.

▪ **Các mục tiêu phát triển bền vững**

Công ty luôn phấn đấu và thực hiện tốt công tác chăm sóc bảo vệ môi trường tại nơi làm việc và quanh khu vực sản xuất, không làm ảnh hưởng đến môi trường xung quanh. Không ngừng cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động.

*15.2. Phương hướng, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2016*

▪ **Kế hoạch sản xuất kinh doanh**

Hội nhập kinh tế thế giới đã thực sự trở nên sâu rộng hơn bao giờ hết khi hàng loạt các Hiệp định thương mại được ký kết như Hiệp định đối tác kinh tế toàn diện khu vực giữa 10 nước Asean và 6 nước đối tác, Công đồng kinh tế Asean (AEC), Hiệp định thương mại tự do Việt nam – Liên minh Châu Âu (EVFTA), Hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP), Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - Hàn Quốc... đang đem lại cho chúng ta những cơ hội lớn khi thị trường xuất khẩu những mặt hàng truyền thống trong đó có ngành da giày được mở rộng.

Tuy nhiên sức ép từ các Hiệp định tự do thương mại cũng không nhỏ đối với doanh nghiệp khi hàng rào phi thuế quan từ các đối tác nhập khẩu luôn gây khó và thay đổi theo hướng nâng cao về tiêu chuẩn hóa chất hạn chế và cấm sử dụng trong sản phẩm, các yêu cầu về thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp theo tiêu chuẩn quốc tế, chính sách bảo vệ nhãn hiệu hàng hóa, chi phí logistic. Bên cạnh đó, các chi phí về tiền lương và bảo hiểm theo mức lương thực trả cho người lao động áp dụng 2016 sẽ tác động không nhỏ đến giá thành sản phẩm.

▪ **Kế hoạch đầu tư**

✓ **Đầu tư, nâng cấp thiết bị máy móc phù hợp với công nghệ sản xuất: (Ước tính khoản 1,2 tỷ đồng)**

- Đầu tư thêm 1 máy đùn cao su (PX CB II);
- Sửa chữa, nâng cấp hệ thống máy cán các loại (PX CB II);
- Sửa chữa, nâng cấp 2 máy bồi vải (PX CB I);
- Đầu tư thêm 2 máy may chương trình (Các PX May);

- Đầu tư, nâng cấp hệ thống thiết bị cho sản phẩm giày dán (PX Gò);
  - Đầu tư thiết bị test Aging phục vụ kiểm tra chất lượng vật liệu (Phòng CN);
  - Đầu tư 1 xe đưa đón công nhân (vì đến 31/12/2015 có 2 chiếc đã hết hạn sử dụng).
- ✓ **Xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo nhà xưởng và các công trình phụ trợ: (Ước tính khoản 1,3 tỷ đồng)**
- Láng nền, đóng trần nhà sản xuất (PX CB II);
  - Xây mới kho chứa hóa chất phục vụ cán luyện cao su (PX CB II);
  - Xây mới nhà vệ sinh công nhân (Cơ sở II);
  - Thi công hệ thống thoát nước thải, xử lý, đấu nối với hệ thống thu gom nước thải của Khu Công nghiệp Phú tài (Cơ sở II);
  - Di chuyển, sắp xếp lại các thiết bị khu vực cán luyện cao su.
- ✓ **Tổng vốn đầu tư ước tính khoản 2,5 tỷ đồng**

## 16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty (nếu có)

Không có

## II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

### 1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị

- Cơ cấu Hội đồng quản trị

STT	Họ tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Phạm Văn Quân	Chủ tịch HĐQT	TV HĐQT không điều hành
2	Võ Ngọc Thủy	Phó Chủ tịch thường trực HĐQT	TV HĐQT không điều hành
3	Trần Thị Kim Vân	Thành viên thường trực HĐQT, Phó Giám đốc	TV HĐQT điều hành
4	Trần Văn Khiêm	Thành viên HĐQT, Giám đốc	TV HĐQT điều hành
5	Phan Văn Quỳnh	Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc	TV HĐQT điều hành
6	Huỳnh Thị Thanh	Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng	TV HĐQT điều hành
7	Nguyễn Đăng Dân	Thành viên HĐQT	TV HĐQT không điều hành

- Các tiểu ban của HĐQT: *Công ty chưa thành lập các tiểu ban trực thuộc HĐQT.*
- Sơ yếu lý lịch

### ÔNG PHẠM VĂN QUÂN – CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Ngày tháng năm sinh : 29/05/1961
- Nơi sinh : Sài Gòn
- CMND : 020942326 cấp ngày 26/02/2009 tại CA.TP.HCM
- Quốc tịch : Việt Nam
- Địa chỉ thường trú : 198B/19 Dương Bá Trạc, P2-Q8-TPHCM

- Số điện thoại : 0909990219
- Trình độ chuyên môn : Kỹ Thuật Da giày
- Nơi công tác hiện nay : Công ty Cổ phần Giày Bình Định
- Chức vụ hiện nay tại Công ty : Chủ tịch HĐQT
- Chức vụ tại các tổ chức khác : Phó Giám đốc CTCP Phước Kỳ Nam
- Số cổ phần cá nhân sở hữu : 702.388 cổ phiếu, chiếm 45,32% Vốn điều lệ
- *Quá trình công tác* :
  - + Từ năm 1992 đến năm 2008 : Làm công nhân Công ty Giày Phước Bình
  - + Từ năm 2009 đến năm 2010 : Cán bộ quản lý Công ty Giày Phước Bình
  - + Từ năm 2011 đến nay : Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Phước Kỳ Nam
  - + Từ tháng 04/2016 đến nay : Chủ tịch HĐQT CTCP Giày Bình Định
- Số cổ phần của người có liên quan : Không có
- Các khoản nợ công ty : Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích Công ty : Không có

**ÔNG VÕ NGỌC THỦY – PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

- Ngày tháng năm sinh : 15/10/1958
- Nơi sinh : TP Quy Nhơn – Bình Định
- CMND : 211073190 cấp ngày 03/03/2014 tại CA. Bình Định
- Quốc tịch : Việt Nam
- Địa chỉ thường trú : 32 Ngô Mây - Quy Nhơn - Bình Định
- Số điện thoại : 0913440959
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế
- Nơi công tác hiện nay : Công ty Cổ phần Giày Bình Định
- Chức vụ hiện nay tại Công ty : Phó Chủ tịch thường trực HĐQT
- Chức vụ tại các tổ chức khác : Không
- Số cổ phần cá nhân sở hữu : 79.700 cổ phiếu, chiếm 5,14% Vốn điều lệ
- *Quá trình công tác* :

- + Từ năm 1982 đến năm 2002 : Kế toán phòng tài vụ CTCP Giày Bình Định
- + Từ năm 2003 đến năm 2005 : Phó Giám đốc CTCP Giày Bình Định
- + Từ năm 2006 đến tháng 3/2016 : Giám đốc CTCP Giày Bình Định
- + Từ tháng 04/2016 đến nay : Phó Chủ tịch thường trực HĐQT CTCP Giày Bình Định
- Số cổ phần của người có liên quan : 29.000 cổ phiếu, chiếm 1,87% Vốn điều lệ  
Trong đó:
  - + Võ Thị Mai Phương (Con) : 6.500 cổ phiếu, chiếm 0,42% Vốn điều lệ
  - + Võ Thị Ngọc Thúy (Con) : 10.000 cổ phiếu, chiếm 0,65% Vốn điều lệ
  - + Võ Thị Thu An (Em) : 1.000 cổ phiếu, chiếm 0,06% Vốn điều lệ
  - + Võ Thị Thanh Tâm (Em) : 5.200 cổ phiếu, chiếm 0,34% Vốn điều lệ
  - + Võ Thị Ngọc Trâm (Em) : 1.800 cổ phiếu
  - + Võ Thị Bạch Tuyết (Em) : 3.400 cổ phiếu
  - + Võ Ngọc Thạch (Em) : 700 cổ phiếu
  - + Võ Xuân Cẩm (Em) : 400 cổ phiếu
- Các khoản nợ công ty : Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích Công ty : Không có

**BÀ TRẦN THỊ KIM VÂN – THÀNH VIÊN THƯỜNG TRỰC HĐQT, PHÓ GIÁM ĐỐC**

- Ngày tháng năm sinh : 14/12/1960
- Nơi sinh : Ninh Bình
- CMND : 211073188 cấp ngày 05/08/2009 tại CA. Bình Định
- Quốc tịch : Việt Nam
- Địa chỉ thường trú : 32 Lê Thánh Tôn - Quy Nhơn - Bình Định
- Số điện thoại : 0913483665
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế
- Nơi công tác hiện nay : Công ty Cổ phần Giày Bình Định
- Chức vụ hiện nay tại công ty : Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc
- Chức vụ tại các tổ chức khác : Không

- Số cổ phần cá nhân sở hữu : 76.100 cổ phiếu, chiếm 4,91% Vốn điều lệ
- *Quá trình công tác* :
  - + Từ năm 1980 đến năm 2002 : Cán bộ Phòng TCHC - CTCP Giày Bình Định
  - + Từ năm 2003 đến năm 2010 : Trưởng phòng kinh doanh CTCP Giày Bình Định
  - + Từ năm 2011 đến nay : Phó Giám đốc CTCP Giày Bình Định
  - + Từ tháng 04/2016 đến nay : Thành viên HĐQT CTCP Giày Bình Định
- Số cổ phần của người có liên quan : 21.100 cổ phiếu, chiếm 1,36% Vốn điều lệ  
Trong đó:
  - + Nguyễn Thị Anh Thảo (Con) : 21.100 cổ phiếu, chiếm 1,36% Vốn điều lệ
- Các khoản nợ công ty : Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích Công ty : Không có

**ÔNG TRẦN VĂN KHIÊM – THÀNH VIÊN HĐQT, GIÁM ĐỐC**

- Ngày tháng năm sinh : 01/11/1963
- Nơi sinh : An Nhơn – Bình Định
- CMND : 210110676 ngày 18/11/2013 tại CA. Bình Định
- Quốc tịch : Việt Nam
- Địa chỉ thường trú : 41/3 Nguyễn Thái Học - Quy Nhơn – Bình Định
- Số điện thoại : 0903520155
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Toán, Ngoại Ngữ
- Nơi công tác hiện nay : Công ty Cổ phần Giày Bình Định
- Chức vụ hiện nay tại Công ty : Thành viên HĐQT kiêm Giám Đốc
- Chức vụ tại các tổ chức khác : Không
- Số cổ phần cá nhân sở hữu : 7.300 cổ phiếu, chiếm 0,47% Vốn điều lệ
- *Quá trình công tác* :
  - + Từ năm 1987 đến năm 2004 : Cán bộ phòng XNK CTCP Giày Bình Định
  - + Từ năm 2005 đến năm 2015 : Phó Giám Đốc CTCP Giày Bình Định
  - + Từ ngày 02/05/2016 đến nay : Giám Đốc CTCP Giày Bình Định



- + Từ tháng 04/2016 đến nay : Thành viên HĐQT CTCP Giày Bình Định
- Số cổ phần của người có liên quan : Không có
- Các khoản nợ công ty : Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích Công ty : Không có

**BÀ PHAN VÂN QUỲNH – THÀNH VIÊN HĐQT, PHÓ GIÁM ĐỐC**

- Ngày tháng năm sinh : 28/10/1975
- Nơi sinh : Tam Kỳ - Quảng Nam
- CMND : 215499863 ngày 24/07/2014 tại CA. Bình Định
- Quốc tịch : Việt Nam
- Địa chỉ thường trú : 51/15 Trần Bình Trọng - Quy Nhơn - Bình Định
- Số điện thoại : 0906560936
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư hóa
- Nơi công tác hiện nay : Công ty Cổ phần Giày Bình Định
- Chức vụ hiện nay tại Công ty : Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc
- Chức vụ tại các tổ chức khác : Không
- Số cổ phần cá nhân sở hữu : 10.700 cổ phiếu, chiếm 0,69% Vốn điều lệ
- *Quá trình công tác* :
- + Từ năm 1999 đến năm 2005 : Chuyên viên Phòng Kỹ Thuật CTCP Giày Bình Định
- + Từ năm 2006 đến tháng 04/2016 : Phó Phòng Kỹ thuật CTCP Giày Bình Định
- + Từ tháng 05/2016 đến nay : Phó Giám đốc CTCP Giày Bình Định
- + Từ tháng 04/2016 đến nay : Thành viên HĐQT CTCP Giày Bình Định
- Số cổ phần của người có liên quan : Không có
- Các khoản nợ công ty : Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích Công ty : Không có

**BÀ HUỲNH THỊ THANH – THÀNH VIÊN HĐQT, KẾ TOÁN TRƯỞNG**

- Ngày tháng năm sinh : 23/07/1960
- Nơi sinh : Vĩnh Phú

- CMND : 211073196 ngày cấp 08/03/2016 tại CA. Bình Định
- Quốc tịch : Việt Nam
- Địa chỉ thường trú : Tổ 21-KV4a, P/Đồng Đa – Quy Nhơn – Bình Định
- Số điện thoại : 0905147176
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế
- Nơi công tác hiện nay : Công ty Cổ phần Giày Bình Định
- Chức vụ hiện nay tại Công ty : Kế toán trưởng
- Chức vụ tại các tổ chức khác : Không
- Số cổ phần cá nhân sở hữu : 8.500 cổ phiếu, chiếm 0,55% Vốn điều lệ
- *Quá trình công tác* :
  - + Từ năm 1981 đến năm 2002 : Nhân viên Phòng Kế toán CTCP Giày Bình Định
  - + Từ năm 2003 đến năm 2010 : Trưởng phòng TCHC - CTCP Giày Bình Định
  - + Từ năm 2011 đến nay : Kế toán trưởng CTCP Giày Bình Định
  - + Từ tháng 04/2016 đến nay : Thành viên HĐQT CTCP Giày Bình Định
- Số cổ phần của người có liên quan : Không có
- Các khoản nợ công ty : Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích Công ty : Không có

**ÔNG NGUYỄN ĐĂNG DÂN – THÀNH VIÊN HĐQT**

- Ngày tháng năm sinh : 03/02/1959
- Nơi sinh : Thái Bình
- CMND : 211593436 cấp ngày 05/12/2012 tại CA. Bình Định
- Quốc tịch : Việt Nam
- Địa chỉ thường trú : 303 Bạch Đằng – Quy Nhơn – Bình định
- Số điện thoại : 0983001269
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế - QTKD
- Nơi công tác hiện nay : Công ty Cổ phần Giày Bình Định

- Chức vụ hiện nay tại Công ty : Thành viên HĐQT kiêm Trưởng Bộ phận phục vụ
- Chức vụ tại các tổ chức khác : Không
- Số cổ phần cá nhân sở hữu : 7.100 cổ phiếu, chiếm 0,46% Vốn điều lệ
- *Quá trình công tác* :

  - + Từ năm 1982 đến năm 1985 : Học trường Sĩ quan Lục quân III-Bộ Quốc Phòng
  - + Từ năm 1986 đến năm 1991 : Trợ lý Chính trị - Trung đoàn 866 – Quân đoàn III – Bộ Quốc phòng
  - + Từ năm 1992 đến nay : Trưởng Bộ phận phục vụ CTCP Giày Bình Định
  - + Từ tháng 04/2016 đến nay : Thành viên HĐQT CTCP Giày Bình Định

- Số cổ phần của người có liên quan : Không có
- Các khoản nợ công ty : Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích Công ty : Không có

**2. Ban kiểm soát**

STT	Họ tên	Chức vụ
1	Huỳnh Thị Thu Hằng	Trưởng BKS
2	Phạm Thị Kiều	Thành viên
3	Bùi Đại Lý	Thành viên

- Sơ yếu lý lịch

**BÀ HUỲNH THỊ THU HẰNG – TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**

- Ngày tháng năm sinh : 18/04/1968
- Nơi sinh : Hải Phòng
- CMND : 211435709 cấp ngày 29/01/2015 tại CA. Bình Định
- Quốc tịch : Việt Nam
- Địa chỉ thường trú : 337 Bạch Đằng – Quy Nhơn – Bình định
- Số điện thoại : 0983444360
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế - Ngoại thương
- Nơi công tác hiện nay : Công ty Cổ phần Giày Bình Định
- Chức vụ hiện nay tại Công ty : Trưởng Ban kiểm soát kiêm Chuyên viên Phòng

- |                                       |  |
|---------------------------------------|--|
|                                       | Kinh doanh   |
| ▪ Chức vụ tại các tổ chức khác        | : Không  |
| ▪ Số cổ phần cá nhân sở hữu           | : 15.100 cổ phiếu, chiếm 0,97% Vốn điều lệ         |
| ▪ <i>Quá trình công tác</i>           | :  |
| + Từ năm 1989 đến năm 1994            | : Nhân viên Kỹ thuật CTCP Giày Bình Định           |
| + Từ năm 1995 đến năm 1999            | : Quản đốc phân xưởng may CTCP Giày Bình Định      |
| + Từ năm 2000 đến nay                 | : Chuyên viên phòng Kinh doanh CTCP Giày Bình Định |
| + Từ tháng 04/2016 đến nay            | : Trưởng BKS CTCP Giày Bình Định                   |
| ▪ Số cổ phần của người có liên quan   | : Không có   |
| ▪ Các khoản nợ công ty                | : Không có   |
| ▪ Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích Công ty | : Không có   |

**BÀ PHẠM THỊ KIỀU – THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**

- |                                 |   |
|---------------------------------|---|
| ▪ Ngày tháng năm sinh           | : 14/09/1967  |
| ▪ Nơi sinh                      | : Quy Nhơn – Bình định                                      |
| ▪ CMND                          | : 211465909 cấp ngày 10/09/2009 tại CA. Bình Định           |
| ▪ Quốc tịch                     | : Việt Nam  |
| ▪ Địa chỉ thường trú            | : Tổ 28- KV6-P/Đông Đa – Quy Nhơn – Bình Định               |
| ▪ Số điện thoại                 | : 0905129804  |
| ▪ Trình độ chuyên môn           | : Cử nhân Tài chính – Ngân hàng                             |
| ▪ Nơi công tác hiện nay         | : Công ty Cổ phần Giày Bình Định                            |
| ▪ Chức vụ hiện nay tại Công ty  | : Thành viên Ban kiểm soát kiêm Điều độ sản xuất            |
| ▪ Chức vụ tại các tổ chức khác  | : Không   |
| ▪ Số cổ phần cá nhân sở hữu     | : 2.600 cổ phiếu, chiếm 0,17% Vốn điều lệ                   |
| ▪ <i>Quá trình công tác</i>     | :   |
| + Từ năm 1989 đến năm 1994      | : Nhân viên Kỹ thuật CTCP Giày Bình Định                    |
| + Từ năm 1995 đến tháng 04/2016 | : Phó Quản đốc, Quản đốc Phân xưởng May CTCP Giày Bình Định |

- + Từ tháng 05/2016 đến nay : Điều độ sản xuất CTCP Giày Bình Định
- + Từ tháng 04/2016 đến nay : Thành viên BKS CTCP Giày Bình Định
- Số cổ phần của người có liên quan : Không có
- Các khoản nợ công ty : Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích Công ty : Không có

**ÔNG BÙI ĐẠI LÝ – THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**

- Ngày tháng năm sinh : 20/05/1969
- Nơi sinh : Phù Mỹ - Bình Định
- CMND : 211475524 cấp ngày 06/05/1997 tại CA. Bình Định
- Quốc tịch : Việt Nam
- Địa chỉ thường trú : 749/56 Trần Hưng Đạo – Quy Nhơn – Bình Định
- Số điện thoại : 0904903266
- Trình độ chuyên môn : Trung cấp Da giày
- Nơi công tác hiện nay : Công ty Cổ phần Giày Bình Định
- Chức vụ hiện nay tại Công ty : Thành viên Ban kiểm soát kiêm Quản đốc Phân xưởng Gò
- Chức vụ tại các tổ chức khác : Không
- Số cổ phần cá nhân sở hữu : 2.000 cổ phiếu, chiếm 0,13% Vốn điều lệ
- *Quá trình công tác* :
- + Từ năm 1990 đến năm 1992 : Cán bộ rạp chiếu bóng Công ty Điện ảnh Bình Định
- + Từ năm 1993 đến năm 2005 : Công nhân Gò CTCP Giày Bình Định
- + Từ năm 2006 đến nay : Quản đốc Phân xưởng Gò CTCP Giày Bình Định
- + Từ tháng 04/2016 đến nay : Thành viên BKS CTCP Giày Bình Định
- Số cổ phần của người có liên quan : Không có
- Các khoản nợ công ty : Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích Công ty : Không có

**3. Giám đốc và các cán bộ quản lý**

STT	Họ tên	Chức vụ
1	Trần Văn Khiêm	Giám đốc
2	Trần Thị Kim Vân	Phó Giám đốc
3	Phan Văn Quỳnh	Phó Giám đốc
4	Huỳnh Thị Thanh	Kế toán Trưởng

- Sơ yếu lý lịch Giám đốc và các Cán bộ quản lý: Xem thông tin tại mục Sơ yếu lý lịch Hội đồng quản trị.

**4. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty**

CTCP Giày Bình Định sẽ rà soát lại bộ máy Quản trị công ty để tuân thủ Luật doanh nghiệp số 68/2014, Luật chứng khoán và 121/2012/TT-BTC về quản trị công ty đối với Công ty đại chúng. Sau khi được chấp thuận đăng ký giao dịch chứng khoán trên hệ thống giao dịch UPCOM, Công ty sẽ có kế hoạch tăng cường công tác quản trị công ty trong thời gian tới như sau:

- Hiện tại trong Ban Kiểm soát của Công ty chưa có ai là Kế toán viên hoặc Kiểm toán viên theo quy định tại Khoản 2 Điều 163 LDN số 68/2014, Công ty sẽ có kế hoạch khắc phục vấn đề này để tuân thủ đúng theo quy định hiện hành.
- Có kế hoạch đầu tư trang thiết bị, áp dụng công nghệ vào quá trình sản xuất, kiểm soát, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm nâng cao năng suất lao động và đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng.
- Lập kế hoạch đào tạo cụ thể cho công nhân và cán bộ quản lý Công ty, nhằm chuẩn bị nguồn nhân lực kế cận có trình độ chuyên môn phù hợp với ngành nghề mà Công ty đang hoạt động và định hướng phát triển trong tương lai.
- Đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần cho lao động tại Công ty. Chính sách lương, thưởng luôn tuân thủ đúng theo Bộ Luật lao động và Luật BHXH, đảm bảo sự công bằng, khuyến khích tính năng động và sáng tạo trong công việc.
- Công ty có kế hoạch cho việc rà soát Điều lệ tổ chức hoạt động, sửa đổi, bổ sung để phù hợp với các quy định mới của Luật doanh nghiệp 2014. Chú trọng thực hiện cơ cấu hệ thống quản trị Công ty phù hợp với các quy định hiện hành áp dụng cho công ty đại chúng.
- Công ty sẽ nỗ lực xây dựng, cải tiến hệ thống kiểm soát nội bộ và chuẩn hóa hệ thống sổ sách kế toán cho năm tài chính 2016 và các năm tiếp theo.

**III. PHỤ LỤC**

1. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015;
2. Bản sao giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh sửa đổi gần nhất

Bình Định, ngày 20 tháng 12 năm 2016

**TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH  
CÔNG TY CỔ PHẦN GIÀY BÌNH ĐỊNH**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ** *Phạm Văn Quân*



**PHẠM VĂN QUÂN**

**TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**



**HUỲNH THỊ THU HẰNG**

**GIÁM ĐỐC** x



**TRẦN VĂN KHIÊM**

**KÊ TOÁN TRƯỞNG**



**HUỲNH THỊ THANH**

**TỔ CHỨC TƯ VẤN  
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT – CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH** *Nguyễn Văn Trung*



**NGUYỄN VĂN TRUNG**

CTCP  
HỒ CHÍ MINH